

Phần 8

Nàng xòe bàn tay ra áp chặt lên tường và lắc đầu để gạt bỏ ý nghĩ ấy. Rồi, với cốc rượu vẫn cầm trên tay, nàng đi quanh nhà ngắm nghía công trình của mình. Dấu chân nàng in hằn lên nền nhà vừa mới đánh xi sáng bóng. Bên ngoài, mưa rơi nặng hạt, ánh đèn bên kia đường nhòe dần. Norah nhớ lại đêm hôm nào, nhớ cơn bão tuyết điên cuồng. David đã đỡ lấy khuỷu tay nàng, giúp nàng mặc chiếc áo khoác xanh đã cũ, chiếc áo ấy giờ đã sờn rách lắm rồi, nhưng nàng vẫn không nỡ bỏ đi. Chiếc áo choàng lúc đó rũ xuống, để hở cái bụng tròn của nàng, và rồi mắt hai người chạm nhau. Anh thật tận tâm, thật nghiêm trang, khuôn mặt anh tràn ngập một vẻ hào hức pha lẫn hồi hộp; trong khoảnh khắc ấy, Norah cảm thấy nàng hiểu anh như chính bản thân mình.

Nhưng mọi thứ đã thay đổi. David đã thay đổi. Có những tối, anh ngồi đọc tạp chí trên sofa ngay bên nàng, vậy mà anh cứ như thể không hiện diện ở đó vậy. Trước đây, khi còn là nhân viên tổng đài điện thoại đường dài, Norah đã điều khiển những nút kim loại lạnh băng, đã lắng nghe tiếng chuông reo ở nơi xa xăm, tiếng cạch khê báo máy được nối. Nàng sẽ nói, *Xin giữ máy*, lời nàng vang vọng, rồi ngưng bật; tiếng người nói rồi dừng, mở ra khoảng tối tĩnh lặng hoang dại chần giữa bọn họ. Có đôi khi nàng lắng tai nghe giọng nói của những con người nàng chưa bao giờ gặp mặt, nghe họ thông báo những tin tức nghiêm túc: chuyện sinh nở hoặc cưới xin, ốm đau hoặc tang ma. Nàng cảm nhận được bóng tối của khoảng cách và thấy mình mang quyền năng có thể xóa nhòa chúng.

Nhưng đó là quyền năng nàng đã đánh mất - ít nhất là trong lúc này, và lại đứng ở nơi nó cần có mặt nhất. Đôi khi, vào giữa đêm khuya, ngay sau khi họ vừa ân ái và vẫn còn nằm bên nhau, trái tim đập sát trái tim, nàng nhìn David và thấy tai mình ong lên những tiếng gào thét từ nơi xa thăm thẳm tối trong vũ trụ.

Đã quá tám giờ. Ranh giới của vạn vật nhòa dần đi. Nàng quay vào bếp và đứng bên lò sưởi, xắn lấy ít thịt lợn khô. Nàng ăn luôn một củ khoai tây ngay trong chảo, lấy nữa xẻ củ khoai thành nhiều mẫu nhỏ. Món pho mát cải bông xanh đã đông lại và khô đi; Norah cũng ném thử một miếng. Nó làm cổ họng nàng khô cháy, nàng liền vớ lấy chiếc ly. Cạn sạch. Đứng bên bồn rửa, nàng uống một cốc nước, rồi thêm cốc khác, tay bám vào thành quây vì thấy thế giới thật quay cuồng. *Mình say mất rồi*, nàng tự nhủ, ngạc nhiên và có phần hài lòng với chính bản thân. Nàng chưa từng say lần nào, mặc dù đã có lúc Bree đi nhảy về rồi nôn ọe ra đầy tấm vải sơn. Cô nói lại với mẹ là uống nhầm rượu pha, nhưng trong mắt Norah, cô em gái đã tự thú nhận tất cả: cái chai trong túi giấy nâu và lũ bạn của cô tùm tùm trong mấy bụi cây, phả ra những làn khói mỏng nồng gắt trong đêm khuya.

Chiếc điện thoại dường như ở rất xa. Khi bước đi, nàng cảm thấy thật khác lạ, như thể nàng đã vượt ra khỏi thân xác mình mà trôi bồng bềnh. Một tay nàng bám lấy gióng cửa, tay kia bám số, chiếc ống nghe ép chặt giữa vai và tai. Bree nhấc máy ngay sau tiếng chuông đầu tiên.

“Em biết ngay là chị mà,” cô nói. “Paul vẫn ổn. Bọn em đọc sách rồi đi tắm, bây giờ trông thằng bé có vẻ buồn ngủ lắm.”

“Ô, tốt lắm. Phải, tuyệt,” Norah nói. Nàng đã định kể cho Bree nghe về cái thế giới huyền hoặc này, nhưng giờ nó bỗng trở nên quá riêng tư, một bí mật.

“Chị thì sao?” Bree nói. “Chị có ổn không?”

“Chị ổn,” Norah đáp. “David vẫn chưa về, nhưng chị ổn.”

Nàng gác máy thật nhanh, tự rót cho mình một ly rượu nữa rồi đi ra hiên nhà, đứng ngửa mặt nhìn lên trời. Một màn sương mỏng lơ lửng giữa không trung. Bấy giờ rượu còn dường như lan khắp người nàng, tựa làn hơi nóng hay luồng ánh sáng, rượu chảy theo chân tay nàng tới từng đầu ngón tay, ngón chân. Khi Norah quay lại, cả thân hình nàng cơ hồ trôi đi, như thể nàng đang dần trượt khỏi chính mình. Nàng nhớ đến chiếc xe của họ, chạy trên những con đường phủ băng như đi giữa không trung, bị lệch hướng một lúc cho đến khi David kiểm soát được nó. Mọi người nói đúng; nàng không thể nhớ được cơn đau đẻ, nhưng nàng lại chưa bao giờ quên cảm giác lúc ở trong xe, thấy thế giới cứ trượt đi, quay cuồng, đôi tay nàng bám nhanh lấy mặt táp lô lạnh cóng trong khi David, thật máy móc, dừng xe ở tất cả các chốt đèn đỏ.

Anh đâu rồi, nàng tự hỏi, nước mắt bỗng dâng đầy khóe mi, mà sao nàng lại cười anh nhỉ? Tại sao anh lại khao khát có được nàng đến vậy? Những tuần yêu đương điên rồ sau ngày họ gặp nhau, hôm nào anh cũng đến căn hộ nàng ở, mang tặng hoa hồng, mới đi ăn tối rồi còn đưa nàng về nông thôn chơi. Đêm Giáng sinh chuông cửa reo vang, nàng mặc nguyên chiếc áo choàng cũ ra mở cửa, nghĩ rằng đây là Bree. Nhưng không, nàng mở cửa ra thì thấy David, mặt đỏ bừng lên vì lạnh, trên tay ôm mấy cái hộp bọc giấy màu rực rỡ. Cũng muộn rồi, anh nói, anh biết vậy, nhưng nàng có thể ra ngoài với anh không?

Không, nàng đáp, rồi *Anh điên rồi!* nhưng nàng lại cười không ngớt trước sự điên rồ của hành động ấy, vừa cười vừa lùi lại để anh vào nhà, người đàn ông ấy đứng trên bậc cửa nhà nàng, tay cầm hoa và quà. Nàng thấy ngạc nhiên và dễ chịu, có chút gì đó sững sờ nữa. Có những lúc, nhìn những người khác đi dự tiệc của hội nữ sinh, hoặc ngồi trên ghế đầu trong căn phòng không có lấy một ô cửa sổ nơi công ty điện thoại trong khi các bạn đồng nghiệp lên kế hoạch cho đám cưới từ bông hoa cài áo tới kẹo bạc hà dùng trong bữa tiệc, Norah, khi ấy lặng lẽ và dè dặt làm sao, tin rằng mình sẽ ở vậy cả đời. Nhưng David đã tới,

một bác sĩ đẹp trai đứng trên ngưỡng cửa căn hộ nàng sống và khẩn khoản, *Đi mà, có một thứ rất đặc biệt anh muốn cho em xem.*

Đêm hôm đó trời rất trong, sao sáng lấp lánh. Norah ngồi trên ghế trước khá rộng bọc vinyl trong chiếc xe cũ kỹ của David. Nàng mặc một chiếc váy len màu đỏ và thấy mình thật xinh đẹp. Bầu không khí ngoài trời khô hanh, đôi tay David đặt trên vô lăng và chiếc xe bon bon chạy xuyên bóng đêm, qua giá rét, chạy vào những con đường ngày càng nhỏ dần, đến một nơi nàng không nhận ra. Anh dừng xe lại bên cạnh một cối xay bột mì cũ. Họ ra khỏi xe và bước về phía nước chảy. Dòng nước đen lấp lánh ánh trăng soi và chảy len qua đá sỏi, làm cái guồng quay tròn. Ngôi nhà đứng im lìm trên nền trời đen thẫm, điểm những ánh sao mờ ảo, không khí tràn ngập tiếng nước vỗ ràn rạt và xoáy tròn.

“Em có lạnh không?” David đứng bên kia dòng nước hét to, Norah cười lớn, người run run, nói, Không; không đâu, nàng không lạnh, nàng vẫn ổn.

“Tay em thì sao?” anh hét to, giọng rung lên, dội lại như nước. “Em không mang găng tay mà.”

“Em ổn mà,” nàng hét lên để trả lời anh, nhưng anh đã cầm lấy tay nàng áp lên ngực mình, ừ ảm tay nàng giữa đôi găng tay của anh và lớp len lốm đốm sẫm màu của chiếc áo anh đang mặc.

“Chỗ này đẹp quá!” nàng nói với anh, và anh bật cười. Rồi anh cúi xuống hôn nàng, buông tay nàng ra để luồn tay mình vào áo choàng của nàng, men dần lên lưng. Nước chảy ào ạt dội âm thanh lên ghềnh đá.

“Norah,” anh hét lên, giọng nói của anh như một phần của bóng đêm, xoáy tròn như nước chảy, từng chữ đều rõ ràng dù nghe thật nhỏ bé giữa các âm thanh khác. “Norah! Em lấy anh nhé?”

“Vâng!” nàng cũng hét vang, lại áp lòng bàn tay lên áo khoác của anh. “Vâng, em đồng ý!”

Anh lồng chiếc nhẫn vào ngón tay nàng: một chiếc nhẫn mảnh bằng vàng trắng vừa đúng cỡ của nàng, với một viên kim cương bầu dục đính trên mặt và hai viên ngọc lục bảo nhỏ xíu khảm hai bên. Cho hợp với màu mắt nàng và chiếc áo nàng mặc ngày họ gặp nhau, anh nói vậy.

Giờ nàng lại vào trong nhà, đứng trên ngưỡng cửa phòng ăn, xoay xoay chiếc nhẫn trên ngón tay. Những dải dây giấy đu đưa. Một dây quệt vào mặt nàng; một dây khác nhúng trong ly rượu của nàng. Norah ngắm nghía rượu ngắm dần lên phía trên sợi dây một cách thích thú. Nàng nhận thấy nó có màu gần như giống hết màu mấy chiếc khăn tay. Bà nội trợ kiểu mẫu, đúng thật: kể cả nếu có chủ ý từ đầu nàng cũng không thể kiểm được bộ đôi nào hợp hơn.

Rượu bắn ra ngoài ly và loang ra tấm khăn trải bàn, làm vấy bẩn cả lớp giấy sọc vàng gói món quà nàng dành tặng David. Nàng cầm cái gói lên và, trong một cơn thôi thúc, xé lớp giấy ra. *Minh thực sự đã say đắm rồi*, nàng thầm nghĩ.

Chiếc máy ảnh này thuộc dạng máy bỏ túi, vừa đủ nhẹ. Norah đã phân vân hàng tuần trời không biết tặng quà gì cho hợp tới khi nàng nhìn thấy chiếc máy này trên kệ trưng bày ở cửa hàng Sears. Vỏ màu đen và crôm sáng loáng, với những núm nút, cần bẫy và con số phức tạp khắc quanh thân ống kính, chiếc máy ảnh có hình dạng tựa tựa như những dụng cụ y tế của David. Anh chàng bán hàng, rất trẻ và nhiệt tình, đã quảng cáo với nàng đủ loại thông tin kỹ thuật kiểu như khẩu độ, độ dài tiêu cự, và cả ống kính góc ngắm rộng. Những thuật ngữ đó ào vào đầu nàng như nước lũ nhưng nàng lại chỉ thích sức nặng của chiếc máy trên tay, đường nét thanh lịch của nó, và cái cách thể giới thu lại trong khuôn hình thật chuẩn xác khi nàng ghé mắt qua ống ngắm.

Rồi, thật thận trọng, nàng đẩy chiếc cần gạt bằng bạc. Một tiếng click rời tách, vang rất to trong căn phòng, khi cửa trập mở ra. Nàng bấm vào chiếc nút nhỏ, lên phim - nàng còn nhớ lúc người bán hàng nói cụm từ đó, *lên phim*, giọng anh ta cao vóng lên một lúc, vượt lên hẳn dòng âm thanh ồn ã trong cửa hiệu. Nàng nhòm qua ống ngắm, lấy khuôn hình chiếc bàn bần một lần nữa, rồi bật hai nút khác để lấy nét. Lần này, khi nàng bật cửa trập, chiếc đèn flash bất ngờ nổ tung bắn văng ra tận chân tường. Mất hoa lên, nàng lật máy ảnh lại và xem xét chiếc bóng đèn, giờ đã đen thui lại và vỡ tan. Nàng thay bóng, làm mấy ngón tay bồng rạt, nhưng dường như nàng không cảm thấy đau nữa.

Nàng đứng dậy và liếc nhìn đồng hồ: đã 9:45.

Mưa nhỏ, rơi rả rích. David đã đi bộ đến chỗ làm, và nàng mừng tượng ra cảnh anh uể oải lê bước về nhà trên những con phố tối tăm. Trong một cơn thôi thúc, nàng vớ lấy áo khoác và chùm chìa khóa xe - nàng sẽ tới bệnh viện để làm anh bất ngờ một phen.

Trong xe lạnh cóng. Nàng lùi xe ra khỏi lối vào, mò mẫm tìm máy sưởi, và theo thói quen cũ lại quay xe sai hướng. Ngay cả sau khi nhận ra mình đã nhầm, nàng vẫn tiếp tục lái xe trên những con phố hẹp mưa giăng kín, trở về ngôi nhà cũ của họ, nơi ấy nàng đã từng trang hoàng căn phòng trẻ với niềm hy vọng trong treo biết bao, nơi ấy cũng chính là nơi nàng ngồi ru Paul trong bóng tối. Nàng và David đã nhất trí rằng chuyên chỗ ở là một quyết định sáng suốt, nhưng sự thực là nàng không thể chịu được cái cảm giác phải bán nơi này đi. Hầu như ngày nào nàng cũng ghé qua đây. Cuộc sống mà con gái nàng đã ném trải, những gì Norah đã có với con bé đều đã diễn ra trong căn nhà ấy.

Căn nhà hầu như không thay đổi gì, chỉ khác là tối om mà thôi: hiên trước rộng rãi với bốn cây trụ sơn trắng, phiến đá vôi đẽo thô và chi có một đóm đèn còn sáng. Kế bên là nhà bà Michaels, chỉ cách có vài bước chân, bà đang đi đi

lại lại trong bếp, rửa bát đĩa và chăm chú nhìn vào đêm tối; kia là ông Bennett ngồi trên chiếc ghế tựa, rèm cửa để ngỏ, ti vi vẫn bật. Norah hầu như tin chắc rằng, chỉ cần đi vài bước nữa thôi, nàng sẽ lại sống ở nơi này. Nhưng cánh cửa mở ra những căn phòng trống trơn, lạnh lẽo, nhỏ bé đến se lòng.

Rảo bước quanh căn nhà vắng lạnh, Norah cố hết sức để suy nghĩ tinh táo. Đường như lúc này rượu càng ngấm sâu vào nàng hơn và nàng hầu như không nhận thức được thời gian nữa. Một tay nàng cầm chiếc máy ảnh mới của David. Thực tế, chú không phải quyết định. Máy còn chụp được mười lăm tấm hình nữa và trong túi nàng cũng có sẵn đèn flash dự phòng. Nàng chụp một tấm hình chiếc đèn chùm, khi đèn flash lóe lên, nàng cảm thấy thật thỏa mãn, vì từ giờ nàng có thể giữ mãi hình ảnh ấy bên mình, sau hai mươi năm nữa, nàng sẽ không bao giờ phải choàng dậy giữa đêm khuya mà không nhớ nổi từng chi tiết, từng đường viền vàng duyên dáng ấy.

Nàng đi hết phòng này tới phòng khác, vẫn say trong hơi men nhưng có chủ đích hẳn hoi, những ô cửa sổ, giá treo đèn, những đường vân xoắn trên nền nhà. Đường như việc nàng ghi lại từng tiểu tiết đều vô cùng hệ trọng. Lúc ấy, một chiếc đèn dùng rồi đã bị cháy rơi tuột khỏi tay nàng và vỡ tan tành; khi nàng lùi bước, những mảnh thủy tinh cào rách gót chân nàng. Nàng xem xét bàn chân lỏng trong bít tất một lúc, thích thú và ấn tượng vì mình đã say đến mức này - chắc nàng đã bỏ đôi giày ướt ngoài cửa trước, do thói quen cũ. Nàng lang thang khắp căn nhà thêm hai lần nữa, ghi nhớ những công tắc đèn, cửa sổ, đường ống từng dùng để dẫn khí gas lên tầng hai. Chỉ đến khi đi xuống cầu thang nàng mới nhận thấy chân mình đang rỉ máu, để lại một vệt bầm: những dấu hình trái tim góm ghiếc, biểu tượng valentine nhỏ xíu vẽ bằng máu. Norah thấy sốc và bỗng sớn gai ốc trước sự tàn phá mà nàng đã chủ định gây ra.

Nàng tìm thấy đôi giày của mình, rồi bước ra ngoài. Gót chân nàng giần giật khi nàng ngồi vào xe, chiếc máy ảnh vẫn còn đeo lưng lẳng trên cổ tay.

Về sau, nàng không còn nhớ mấy về chuyến xe, chỉ còn hình ảnh những con phố hẹp tối tăm, gió thổi xào xạc qua tán lá, ánh đèn loang loáng trên những vũng nước, và nước tấp vào bánh xe. Nàng không còn nhớ tiếng kim loại va vào nhau, chỉ còn hình ảnh cái thùng rác sáng lấp lánh bất thần bay vèo tới phía trước xe. Ướt đẫm trong nước mưa, chiếc thùng dường như lơ lửng một lúc cho tới khi bắt đầu rơi xuống. Nàng nhớ là nó đập lên mui xe rồi lăn ngược lên và đập vỡ tấm kính chắn gió; nàng nhớ chiếc xe đã nảy bật trên lề đường và từ từ dừng lại ở chính giữa góc một cây sồi lá kim. Nàng không còn nhớ mình đã va vào kính chắn gió, nhưng trông nó giống một cái mạng nhện, những đường nứt lan rộng ra xung quanh, mỏng manh, tinh tế và chuẩn xác. Khi nàng áp tay lên trán, tay nàng từ từ trượt xuống, vấy đầy máu.

Nàng không ra khỏi xe. Cái thùng rác nằm lăn lóc trên đường. Những hình hài đen thẫm - những con mèo - lấp ló bên rìa thùng, đứng rải rác thành một

vòng cung. Ánh đèn lóe lên trong căn nhà ở bên phải, và một người đàn ông bận áo choàng và dép lê chạy ra, hồi hải bước xuống vỉa hè tới chỗ chiếc xe của nàng nằm.

“Cô có sao không?” anh ta cúi xuống để nhìn qua cửa xe khi nàng chậm chạp quay kính xe xuống. Không khí buổi đêm mát lạnh tấp vào mặt nàng. “Ngoài này có chuyện gì vậy? Cô có sao không? Trán cô đang chảy máu kia,” anh ta nói tiếp, đoạn rút một chiếc khăn tay từ trong túi ra.

“Không sao đâu,” Norah đáp, đưa tay gạt chiếc khăn tay của anh ta, nó nhàu nhĩ một cách đáng ngờ. Nàng lại áp nhẹ lòng bàn tay lên trán, quệt sạch một vệt máu khác. Chiếc máy ảnh, vẫn còn lủng lẳng trên cổ tay nàng, đập vào vô lăng. Nàng tháo ra và cẩn thận đặt xuống ghế bên cạnh mình. “Ngày kỷ niệm của tôi đây,” nàng thông báo với người lạ mặt. “Gót chân tôi cũng bị chảy máu nữa.”

“Cô có cần đi gặp bác sĩ không?” người đàn ông hỏi.

“Chồng tôi là bác sĩ,” Norah đáp, nàng nhận thấy người đàn ông tỏ vẻ ngập ngừng và biết có lẽ mình vừa cư xử rất ngớ ngẩn. Có lẽ là đang cư xử rất ngớ ngẩn ngay lúc này ấy chứ. “Anh ấy là bác sĩ đây,” nàng lặp lại với giọng cả quyết. “Tôi sẽ đi tìm anh ấy.”

“Tôi không chắc cô có lái xe được không,” người đàn ông nói. “Sao cô không để xe lại đây và để tôi gọi xe cấp cứu?”

Mắt nàng đắm lệt trước cử chỉ tử tế của anh ta, nhưng rồi nàng tưởng tượng ngay ra cảnh ấy, ánh đèn, tiếng còi hú và những bàn tay dịu dàng, David sẽ vội vã chạy đến và thấy nàng trong phòng cấp cứu, rũ rượi, bê bết máu me và vẫn còn say xỉn: một vụ tai tiếng và một nỗi nhục nhã.

“Không,” nàng nói, thận trọng với từng ngôn từ của mình. “Tôi ổn mà, thật đấy. Có một con mèo chạy qua làm tôi giật mình đấy mà. Nhưng nói thật là tôi ổn. Tôi sẽ về nhà, để chồng tôi sẽ xử lý vết thương này. Không sao thật mà.”

Người đàn ông ngập ngừng một lúc lâu, đèn đường hắt ánh bạc lên mái tóc anh ta, rồi anh nhún vai, gạt đầu một cái và bước lùi lại nơi lề đường. Norah lái xe thật cẩn thận, chậm rãi, bật đèn xi nhan trên con phố vắng tanh. Qua kính chiếu hậu nàng nhìn thấy anh ta, tay khoanh lại, mắt dõi theo nàng cho tới khi nàng rẽ ở góc đường và biến mất.

Không gian tĩnh lặng khi nàng lái xe về qua những con phố quen thuộc, hơi men bắt đầu tan dần. Căn nhà mới của nàng sáng rực ánh đèn trên tất cả các ô cửa sổ, tầng trên và tầng dưới, ánh sáng tràn ra ngoài như một loại chất lỏng, như thứ gì đó đã đầy tràn không thể bị giữ lại nữa. Nàng đậu xe trên lối vào nhà và bước ra, nàng đứng một lúc trên bãi cỏ ướt sũng, mưa rơi rả rích và đọng

thành hạt trên mái tóc, trên áo choàng của nàng. Trong nhà, nàng thoáng thấy David ngồi trên sofa. Paul nằm trong vòng tay anh, thằng bé đang ngủ say, đầu khể tựa lên vai bố. Nàng nghĩ đến quang cảnh lúc nàng đi, rượu đổ tung tóe và dây giầy vắt ngổn ngang, món thịt quay nham nhở. Nàng xúc lại áo choàng và hối hả bước lên bậc cửa.

“Norah!” David gặp nàng ở cửa, tay vẫn bế Paul. “Norah, chuyện gì xảy ra với em vậy? Em đang chảy máu kia.”

“Không sao đâu. Em ổn mà,” nàng nói, đoạn gạt tay David ra khi anh cố đỡ nàng. Chân nàng đau nhói, nhưng nàng thấy vui vì cơn đau rức buốt, nó cân bằng lại cơn chân động trong đầu nàng, dường như cơn đau ấy chạy dọc cơ thể nàng trong một chuỗi liên lạc và giữ cho nàng đứng vững. Paul ngủ có vẻ say, hơi thở của thằng bé chậm và đều. Nàng nhẹ nhàng áp lòng bàn tay lên cái lưng nhỏ xíu của nó.

“Bree đâu rồi anh?” nàng hỏi.

“Nó đi tìm em đấy,” David nói. Anh liếc mắt qua phòng ăn và nàng dõi theo hướng nhìn của anh, thấy bữa tối tanh bành, những dải dây roi vương vãi trên sàn nhà. “Thấy em không có ở nhà, anh sợ quá nên gọi cho nó. Nó đưa Paul sang đây, rồi ra ngoài tìm em.”

“Em ở nhà cũ đấy,” Norah nói. “Em đâm phải một cái thùng rác.” Nàng đưa tay lên trán và nhắm mắt lại.

“Em đã uống rượu.” Anh tuyên bố bằng giọng điềm tĩnh.

“Uống rượu và ăn tối. Anh đã về muộn.”

“Có tận hai chai rượu cạn sạch cơ mà, Norah.”

“Bree đã ở đây. Chờ anh lâu quá.”

Anh gật đầu. “Bọn choai choai đêm nay, máy đưa bị tai nạn ấy? Bọn nó nóc bia bí tí. Anh rất hoảng, Norah ạ.”

“Em có say đâu.”

Chuông điện thoại reo vang và nàng nhắc máy, ống nghe nặng trĩu trong tay. Là Bree, giọng cô hối hả như nước chảy, nôn nóng muốn biết chuyện gì đã xảy ra. “Chị ổn mà,” Norah nói, cố gắng giữ giọng thật bình tĩnh và rõ ràng. “Chị ổn.” David nhìn nàng, xem xét đường sẫm màu trên lòng bàn tay nàng nơi đọng lại những giọt máu khô. Nàng co ngón tay che lại và quay đi.

“Đây”, khi nàng gác máy, anh chạm lên tay và nàng nói thật dịu dàng. “Em ra đây.”

Họ đi lên gác. Trong khi David đặt Paul vào nôi, Norah xoa xoa chỗ tất rách và ngồi xuống thành bồn tắm. Mọi vật đã trở nên rõ ràng và vững chãi hơn, và nàng thấy lóa mắt trước ánh đèn sáng rực, cố gắng sắp xếp lại những sự việc đã xảy ra trong buổi tối theo đúng trình tự. Khi David quay lại, anh bèn gạt mấy món tóc vương trên trán nàng, động tác của anh nhẹ nhàng và chính xác, và bắt đầu lau rửa vết thương.

“Hy vọng em đã bỏ lại người kia trong tình trạng tồi tệ hơn thế này,” anh nói, và nàng tưởng tượng ra có lẽ anh cũng nói câu tương tự với những bệnh nhân đã tới phòng khám của anh: dăm ba mẫu chuyện trò lật vạt, rồi đùa cợt, những câu vô thưởng vô phạt để phân tán tâm trí người bệnh khỏi công việc anh đang làm.

“Chẳng còn ai nữa đâu,” nàng nói, thăm nghĩ tới người đàn ông tóc ánh bạc đã cúi xuống nhìn vào cửa xe nàng. “Một con mèo làm em giật mình, rồi em bị lạc tay lái. Nhưng tấm kính chắn gió - au!” nàng kêu lên khi anh rịt thuốc sát trùng lên vết thương. “Au, David, đau quá.”

“Không đau lâu đâu em,” anh nói, đoạn đặt tay lên vai nàng một lúc. Sau đó anh quỳ xuống bên bồn tắm và nắm lấy bàn chân nàng trong tay.

Nàng ngắm anh gấp những mảnh thủy tinh ra. Anh làm thật cẩn thận và bình tĩnh, hoàn toàn đắm chìm trong những suy nghĩ của riêng mình. Nàng biết anh sẽ chữa chạy cho bất cứ một bệnh nhân nào khác với những cử chỉ y như vậy.

“Anh tốt với em quá,” nàng thì thầm, hòng mong có thể nối lại khoảng cách giữa hai người, khoảng cách chính nàng đã tạo ra.

Anh lắc đầu và tạm ngưng việc đang làm, ngẩng đầu lên.

“Tốt với em,” anh chậm chạp nhắc lại. “Sao em lại về đây hả Norah, về ngôi nhà cũ của chúng mình ấy? Sao em lại không muốn rời bỏ nó?”

“Bởi vì đó là thứ cuối cùng,” nàng đáp ngay, thấy ngạc nhiên trước giọng nói chắc chắn và đầy đau buồn của mình. “Cách cuối cùng để chúng ta rời bỏ con bé.”

Trong chớp mắt trước khi anh nhìn lảng đi, nét căng thẳng, giận dữ thoáng vụt qua trên khuôn mặt David rồi nhanh chóng bị kìm lại.

“Có điều gì em nói mà anh không làm không? Anh nghĩ căn nhà mới này sẽ khiến cả hai ta hạnh phúc. Nó sẽ giúp hầu hết mọi người hạnh phúc, Norah ạ.”

Nghe giọng anh nói, trong Norah tràn ngập nỗi sợ hãi, nàng có thể đánh mắt luôn cả anh nữa. Bàn chân nàng giần giật, và đầu nàng nữa, nàng nhắm mắt thật nhanh trước ý nghĩ về khung cảnh mà nàng vừa gây ra. Nàng không muốn mắc kẹt vĩnh viễn trong cái đêm cảm lạnh tâm tối này, khi David dường như ở một nơi rất xa mà nàng không tài nào với tới được.

“Thôi được rồi,” nàng nói. “Mai em sẽ gọi cho đại lý nhà đất. Chúng ta nên đồng ý bán thôi.”

Cuốn phim quá khứ giờ đã khép lại sau những lời nàng vừa nói, một hàng rào mong manh và yếu ớt như băng tuyết đã thành hình. Nó sẽ ngày càng dày lên và vững chắc hơn. Rồi nó sẽ trở thành bất khả xâm phạm, và mờ đặc. Norah cảm thấy điều ấy đang xảy ra và nàng e sợ nó, nhưng điều khiến nàng sợ hãi hơn lúc này là điều gì sẽ xảy ra nếu nó đổ vỡ. Phải, họ sẽ tiếp tục sống. Đây sẽ là món quà của nàng cho David và cho Paul.

Còn Phoebe, nàng sẽ để nó sống mãi trong tim mình. David lấy một chiếc khăn bông quấn bàn chân nàng lại và ngồi tựa trên hai gót chân.

“Em ạ, anh không nghĩ chúng ta nên quay lại đó,” anh nói, giọng anh đã dịu hơn sau khi nàng tỏ ra biết lỗi. “Nhưng chúng ta có thể. Nếu em thực sự muốn như vậy, chúng ta có thể bán căn nhà này đi và quay lại đó.”

“Không,” nàng nói. “Chúng ta đang sống ở đây kia mà.”

“Nhưng em cứ buồn rầu như thế,” anh nói. “Đừng buồn. Anh không quên đâu, Norah à. Không quên ngày kỷ niệm của chúng ta. Không quên con gái của chúng ta. Không quên một chút gì hết.”

“Ôi, David,” nàng nói. “Em để quên quà của anh trong xe rồi.” Nàng nghĩ đến chiếc máy ảnh, nhớ chính xác từng cái nút và cần gạt của nó. *Người giữ ký ức*, trên chiếc hộp đựng ghi mấy dòng này, bằng những chữ in nghiêng màu trắng; nàng bỗng nhận ra đó là lý do khiến nàng mua nó - để anh có thể lưu giữ mọi khoảnh khắc, để anh không bao giờ quên.

“Không sao đâu,” anh nói, rồi đứng dậy. “Em đợi nhé. Ngồi đây đợi anh.”

Anh chạy xuống tầng dưới. Nàng ngồi trên thành bồn tắm một lúc lâu, rồi đứng dậy và tập tễnh lê qua hành lang để tới phòng Paul. Tắm thơm xanh sẫm dày dặn trải dưới chân nàng. Nàng đã vẽ những đám mây lên bức tường màu xanh lơ và treo một giàn sao trên chiếc nôi. Paul ngủ yên dưới những ngôi sao lơ lửng, tấm chăn bị đạp ra, còn đôi bàn tay nhỏ xíu thõng xuống. Nàng dịu dàng hôn thẳng bé và gài lại chăn cho nó, rồi đưa tay lên vuốt mái tóc mềm mại, chạm nhẹ ngón trỏ vào lòng bàn tay của nó. Giờ thẳng bé đã lớn lắm rồi, đã đi được và đang bập bẹ tập nói. Những buổi tối hôm nào dường như đã trôi xa

hàng năm trời, những lúc Paul được chăm chút bé ẵm từng tí một còn David đem hoa thủy tiên vào bày khắp nhà: Những ngày ấy đâu rồi? Nàng nhớ đến chiếc máy ảnh, và nhớ lúc nàng lang thang trong căn nhà vắng lạnh của họ, quyết tâm ghi lại từng chi tiết nhỏ, như một cách chống lại thời gian.

“Norah?” David bước vào phòng và đứng sau lưng nàng. “Em nhắm mắt lại đi.”

Một dải dây mát lạnh sáng lấp lánh trên da nàng. Nàng nhìn xuống và nhìn thấy một viên ngọc lục bảo, một dải đá dài sẫm màu, tiếp màu với sợi dây vàng nổi bật trên nền da. Cho hợp với chiếc nhẫn nàng đeo, anh nói. Cho hợp với màu mắt nàng.

“Đẹp quá”, nàng thì thầm và sờ tay lên chất vàng âm âm. “Ôi, David.”

Rồi anh đặt tay lên vai nàng, và trong chớp mắt nàng lại đứng giữa tiếng nước vỗ nơi cối xay bột, hạnh phúc bao trùm lấy nàng như bóng đêm. *Đừng thở*, nàng tự nhủ. *Đừng cử động*. Nhưng chẳng thể nào ngăn được vạn vật. Ngoài trời, mưa rơi nhẹ nhẹ, và hạt giống của mình dưới lớp đất đen ẩm ướt. Paul thở dài và trở mình trong giấc ngủ. Sớm mai nó sẽ thức dậy, lớn lên và thay đổi. Họ sẽ sống cuộc sống của mình ngày này qua ngày khác, mỗi ngày lại đưa họ đi thêm một bước rời xa dần đứa con gái đã mất.